

HIỆN ĐẠI HÓA CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ CỦA CÁC NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Nguyễn Thị Minh Nguyệt*

Trong thời gian qua, nhất là trong 6 tháng đầu năm 2005 hệ thống ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam, nhất là các NHTM Nhà nước và một số NHTM cổ phần tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, phát triển mạnh dịch vụ ngân hàng, nâng cao tiện ích và khả năng cạnh tranh trước xu thế mở cửa và hội nhập.

• Về hiện đại hóa công nghệ.

Sau khi hoàn thành giai đoạn I dự án hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán do WB tài trợ, mới đây nhất, ngày 17-6-2005, Ngân hàng Nhà nước và đại diện WB ký kết hiệp định tín dụng phát triển cho dự án: *“hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán giai đoạn II”*, trị giá 105 triệu USD.

Với kết quả thực hiện giai đoạn I của dự án, hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán của các ngân hàng tham gia đã được nâng hẳn lên một bước về qui mô, tốc độ, chất lượng và tính an toàn so với trước đó.

Với việc triển khai nhiều đề án về công nghệ, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã đạt được bước tiến lớn trong việc hiện

đại hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ ngang tầm với ngân hàng quốc tế trong khu vực và được coi là NHTM hàng đầu Việt Nam. Hàng loạt các sản phẩm dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại đã được đồng đảo các doanh nghiệp, công chúng đón chào và gây được tiếng vang lớn, góp phần cải thiện văn minh thanh toán không dùng tiền mặt ở nước ta, như: các dịch vụ thương mại điện tử V- CBP, Internet Banking, E-Banking, Home - Banking.... Các sản phẩm mới được tung ra trên thị trường, như: chứng chỉ tiền gửi dài hạn, kỳ phiếu lãi suất, quản lý thu chi trên tài khoản, phát triển các chức năng quản lý đồng sở hữu sổ tiết kiệm, chuyển nhượng sổ tiết kiệm....

Hiện nay Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (NHNT) đã có tới 26 chi nhánh cấp I, 43 chi nhánh cấp II và gần 50 phòng giao dịch. Việc mở rộng hệ thống mạng lưới giúp Vietcombank đem các tiện ích của sản phẩm và dịch vụ đến gần với khách hàng hơn, tạo điều kiện cho họ trong các giao dịch và thanh toán qua ngân hàng. Hầu hết các chi nhánh đã thực hiện giao dịch một cửa, tiết kiệm thời gian cho khách hàng.

Trong 6 tháng đầu năm 2005,

tại Ngân hàng Công thương (NHCT) Việt Nam, chương trình hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán tiếp tục được triển khai tại 13 chi nhánh trên địa bàn thành phố Hà Nội, Đà Nẵng, Hải Phòng,... Như vậy, tính đến nay phần mềm quản lý hiện đại đã được triển khai tới 1/3 mạng lưới chi nhánh của hệ thống ngân hàng này trong toàn quốc và dự kiến sẽ phủ kín 100% chi nhánh vào cuối năm 2006.

Cũng tính đến hết tháng 6-2005, hệ thống Ngân hàng đầu tư – phát triển (NHĐT&PT) Việt Nam đã triển khai thành công dự án hiện đại hóa tại 80 chi nhánh cấp I và cấp II. Thông qua đó trên 80% khối lượng giao dịch đã được thực hiện thông qua chương trình phần mềm vi tính hiện đại, tự động, giao dịch tức thời, đảm bảo chính xác và an toàn cao. Các dịch vụ ngân hàng hiện đại đã được triển khai, như: Home banking, gửi tiền một nơi rút ở nhiều nơi, Smart account,... Các dịch vụ ngân hàng tiện ích phục vụ cho đồng đảo doanh nghiệp và người dân, như: thanh toán quốc tế, thanh toán và chuyển tiền điện tử trong nước, kinh doanh ngoại tệ,... thu hút với số lượng khách hàng tăng nhanh

Học viện Ngân hàng (*)



Cung cấp: - Máy vi tính, Máy in, Mực in, Mạng máy tính.

- Thiết bị văn phòng.

- Camera quan sát, Hệ thống chống trộm, An ninh.

- Các giải pháp không dây cho hệ thống mạng, internet.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

112 Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp.HCM

Tel: 8378037 - Fax: 8374656

Email: vkcc@hcm.vnn.vn

do áp dụng công nghệ mới trong các nghiệp vụ, tạo tiền đề cho ngân hàng này sớm thành lập Trung tâm tài trợ thương mại – tài trợ xuất nhập khẩu (XNK) đầu tiên ở nước ta.

Hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn Việt Nam (NHNo&PTNT) cũng mở rộng phạm vi chi nhánh thực hiện công nghệ ngân hàng giao dịch một cửa, ứng dụng rộng rãi phần mềm công nghệ hiện đại mới trong quản lý và giao dịch với khách hàng, triển khai chương trình chuyển tiền nhanh toàn cầu với tổ chức Western Union,....

• Về phát triển dịch vụ ngân hàng.

NHNT Việt Nam vẫn duy trì thì phần lớn nhất về thanh toán XNK của cả nước, ước tính chiếm tỷ trọng khoảng 30%. Các mặt hàng thanh toán XNK chủ yếu do ngân hàng này thanh toán, tài trợ vốn là dầu thô, thủy sản, thép, than đá, hàng dệt may, giày dép, đồ gỗ và máy móc thiết bị,....

NHNT Việt Nam đến nay vẫn duy trì vai trò là NHTM chủ lực trên thị trường ngoại tệ. Trong 6 tháng đầu năm 2005, hoạt động kinh doanh ngoại tệ diễn ra trong điều kiện tương đối thuận lợi: kim ngạch XNK tăng mạnh, nguồn kiều hối dồi dào, tỷ giá USD/VND không có nhiều biến động lớn, chỉ tăng khoảng 0,3% trong 6 tháng đầu năm 2005. Ngân hàng này có khối lượng mua bán ngoại tệ lớn nhất toàn bộ hệ thống NHTM ở Việt Nam.

NHNT Việt Nam hiện cũng là NHTM duy nhất ở Việt Nam chấp nhận thanh toán 5 loại thẻ tín dụng quốc tế là Visa Card, Master Card, JCB Card, Dinner Club và American Express và

phát hành 3 loại thẻ tín dụng quốc tế là Visa Card, Master Card và American Express.... Số lượng thẻ tín dụng quốc tế do Vietcombank phát hành lên tới hơn 40.000 thẻ. Đã đưa ra các sản phẩm thẻ tín dụng Mastercard “*cội nguồn*” và Mastercard “*Unembosed*” với nhiều tính năng, chuẩn bị quay thưởng với những giải thưởng hấp dẫn. NHNT Việt Nam cũng đã phối hợp với tổ chức thẻ quốc tế Amex và Việt Nam Airlines cho ra mắt thẻ tín dụng Bông Sen Vàng với nhiều tính năng đa dạng và rất nhiều lợi ích cho chủ thẻ như: được hưởng dịch vụ bảo hiểm tai nạn du lịch trị giá lên tới 5.000 USD, dịch vụ bảo hiểm sức khỏe trị giá lên đến 5.000 USD và bảo hiểm hành lý trị giá đến 1.000 USD. Ngoài ra, trong vòng 4 tháng kể từ ngày khai trương, các chủ thẻ sẽ được tặng ngay 1.000 điểm thưởng vào tài khoản GLP (Golden Lotus Plus) mà qua đó chủ thẻ sẽ có cơ hội được sử dụng những chuyến bay, những đêm nghỉ miễn phí và có cơ hội tham gia nhiều chương trình ưu đãi đặc biệt khác.

Về thẻ nội địa, đến nay, NHNT Việt Nam đã phát hành được trên 700.000 thẻ. NHNT Việt Nam cũng đang xây dựng nhiều chương trình khuyến mãi “*hoành tráng*” để chào đón chủ thẻ thứ 1 triệu. Dự kiến đến hết năm 2005, NHNT Việt Nam sẽ đạt 1,2 triệu thẻ. Đến nay NHNT Việt Nam có khoảng 400 máy ATM triển khai trên 30 tỉnh, thành phố trong cả nước là Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Thái Bình, Bắc Ninh, Hải Phòng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình

Định, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Dương, Tp. HCM, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, trong đó có 86 máy tại Hà Nội và 131 máy trên địa bàn Tp. HCM. NHNT Việt Nam cũng đã triển khai rất nhiều các dịch vụ qua thẻ như dịch vụ thanh toán cước phí tiền điện, điện thoại tại Tp. Hồ Chí Minh, thanh toán phí bảo hiểm của các hãng Prudential, AIA, mua thẻ Internet, dịch vụ điện thoại 171...

Hệ thống NHĐT&PT Việt Nam đến nay đã đưa 205 máy rút tiền tự động ATM vào hoạt động. Với các sản phẩm thẻ hướng tới các khách hàng cụ thể, đến hết tháng 6-2005, NHĐT&PT Việt Nam đã phát hành được 120.000 thẻ các loại. Ngân hàng này đang triển khai nhiều kế hoạch mới và phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ tiện ích trong toàn quốc, đặc biệt là thanh toán tự động hóa đơn tiền điện với tổng công ty điện lực Việt Nam trong toàn quốc.

Đối với hệ thống NHCT Việt Nam, trong 6 tháng đầu năm 2005, số lượng thẻ ATM được phát hành đã tăng gấp 2 lần so với năm 2004, với 132 máy ATM đang hoạt động có hiệu quả tại các điểm giao dịch trên toàn quốc. Đặc biệt là thẻ Cash Card đã đạt tới con số hơn 5.000 thẻ, với hơn 100 điểm chấp nhận thẻ. Từ tháng 3-2005, NHCT Việt Nam đã phát hành và thanh toán trực tiếp đối với một số loại thẻ tín dụng quốc tế, như: VISA, MASTER CARD, với số lượng hai loại thẻ này đã phát hành đạt con số trên 5000 thẻ.

NHNo&PTNT Việt Nam

trong 6 tháng đầu năm 2005 đã phát hành thêm được gần 60.000 thẻ ATM, đưa tổng số loại thẻ này đã phát hành lên con số gần 160.000 thẻ. NHNo&PTNT cũng đã lắp đặt và đưa vào hoạt động 204 máy ATM và đặt mục tiêu sẽ đạt 400 máy ATM vào cuối năm 2005.

Đối với hệ thống NHTM cổ phần, nổi lên trong chiến lược đầu tư hiện đại hóa và phát triển dịch vụ phải kể đến các ngân hàng: Á Châu, Sacombank, Techcombank, Eximbank, Sài Gòn Công thương, NHTM cổ phần Phương Nam, NHTM cổ phần Quân đội,....

• **Qua thực trạng trên có thể rút ra một số nhận xét sau:**

Một là, kết quả đầu tư và triển khai nói trên đã nâng cao một bước trình độ hiện đại hóa công nghệ ngân hàng ở Việt Nam. Tuy nhiên quá trình triển

khai giai đoạn I của dự án diễn ra quá chậm và kéo dài, việc ứng dụng công nghệ cũng không. Đây là một thực tế cần rút kinh nghiệm cho triển khai giai đoạn II.

Hai là, các NHTM mạnh dạn đầu tư vốn cho hiện đại hóa công nghệ, có thể tạm thời thua lỗ trong giai đoạn đầu, song người hưởng lợi chính là khách hàng, là các doanh nghiệp, còn NHTM thì kỳ vọng vào hiệu quả trong thời gian tới và lâu dài. Tuy nhiên công tác quảng bá, tiếp thị của các NHTM còn hạn chế, chưa có chiến lược bài bản, hướng đến từng đối tượng khách hàng cụ thể và từng loại sản phẩm cụ thể.

Ba là, tính hợp tác giữa các NHTM trong phát triển dịch vụ, trong việc ứng dụng công nghệ còn hạn chế. Vẫn có tình trạng mạnh NHTM nào ngân hàng đó làm. Bởi vậy, hiện tại tính hiệu quả đã chưa cao rồi, trong tương

lai gần tính hiệu quả cũng chưa có tiến triển nhiều. Đây cũng sẽ là một thách thức trong tiến trình hội nhập và cạnh tranh của hệ thống NHTM Việt Nam.

• **Kết luận.**

Thông lệ quốc tế cho thấy, trình độ hiện đại hóa công nghệ ngân hàng và sự phát triển dịch vụ tài chính – ngân hàng của một quốc gia thể hiện và phản ánh tập trung mức độ phát triển của nền kinh tế đó. Bởi vậy sự phát triển của hệ thống ngân hàng ở quốc gia đó chẳng những thúc đẩy hoạt động XNK, thu hút khách du lịch quốc tế, góp phần thu hút vốn đầu tư nước ngoài mà còn làm cho thị trường tiền tệ, thị trường vốn trong nước hội nhập với khu vực và quốc tế, đem lại nhiều lợi ích tích cực cho nền kinh tế nước ta. Do đó cần có giải pháp tổng thể và giải pháp chi tiết ở cả cấp độ quản lý vĩ mô và cấp độ hoạt động của NHTM ■

BỨC TRANH TỔNG THỂ VỀ THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ TỰ DO TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Loan*

Hà Nội là trung tâm kinh tế - chính trị - xã hội,... của cả nước. Tại đây tập trung số lượng đông và là đầu mối của hầu hết các NHTM và tổ chức tín dụng (TCTD). Nếu như năm 1996, trên địa bàn thành phố Hà Nội có 34 TCTD và chi nhánh TCTD được phép kinh doanh ngoại tệ, thì đến nay có 48 đơn vị được phép kinh doanh ngoại tệ. Do đó có thể nói mạng lưới của các TCTD được phép huy động vốn ngoại tệ, thanh toán quốc tế, mua bán và đổi ngoại tệ, chi trả kiều hối,... phân bố rộng khắp trên địa bàn Hà Nội, có mặt ở tất cả

Học viện Ngân hàng

các quận huyện, các phường nội thành của Hà Nội. Hà Nội cũng là Trung tâm của thị trường ngoại tệ liên ngân hàng của toàn ngành.

Tại Hà Nội, tổng nguồn tiền gửi và vốn huy động bằng ngoại tệ của các NHTM quy đổi năm 2003 đạt 53.800 tỷ VND, tương đương khoảng 3,4 tỷ USD, chiếm 37,3% tổng nguồn vốn huy động các các TCTD trên địa bàn, giảm 6,6% so với mức 43,9% của năm 2002 và vẫn đạt tốc độ tăng 10,7% so với cuối năm 2002 và thấp hơn so với mức tăng 24,3% của năm 2002 so với cuối năm 2001, chỉ bằng 1/2 so với tốc độ tăng vốn huy động VND là 22,9 %. Đến hết năm

2004, số vốn huy động bằng ngoại tệ là 59.500 tỷ đồng, tương đương khoảng 3,8 tỷ USD, so với con số khoảng 3,1 tỷ USD cuối năm 2002. Đến hết tháng 6-2005, tổng nguồn vốn huy động ngoại tệ đạt 64.710 tỷ đồng, tương đương trên 4,0 tỷ USD.

Việc đẩy mạnh huy động vốn ngoại tệ của các TCTD trên địa bàn Hà Nội có tác động rất lớn đến việc thu hút tiền mặt ngoại tệ vào hệ thống NHTM, hạn chế tiền mặt ngoại tệ lưu thông trên thị trường tự do.

Dư nợ cho vay bằng ngoại tệ của các NHTM và TCTD trên địa